TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2024/HS-ST
Ngày 24-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Kiên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hồ Sỹ Tiến**

Bà **Văn Thị Ngọc Hà**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà **Phùng Thị Kim T** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 121/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Kim Ngọc L, sinh năm 1989tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở khi bị bắt: C đường N, phường C, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu: giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; bố: Kim Văn L1 và mẹ: Đỗ Thị Xuân H; tiền sự: Không; Tiền án: Không; bị bắt, tạm giam ngày 19 tháng 11 năm 2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP .. (Có mặt)

2. Nghĩa Huệ C, sinh năm 1988tại TP . Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 295/25/6 đường T, phường B, quận B, TP . Hồ Chí Minh; ở khi bị bắt: 86/32/5 đường N, phường G, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu: giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; bố: Nghĩa V và mẹ: Trần Thị N; tiền sự: Không; Tiền án: Không; chồng: Không, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2018; bị bắt, tạm giam ngày 19 tháng 11 năm 2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP .. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Kim Ngọc L và bị cáo Nghĩa H1 Chi có quan hệ tình cảm và chung sống với nhau như vợ chồng tại nhà của bị cáo C ở địa chỉ 86/32/5 đường N, phường G, TP .. Tại đây, cả hai cùng nhau sử dụng trái phép chất ma tuý. Vào ngày 17/11/2023, bị cáo L đến khu vực B, phường T, TP . mua 300.000đồng ma tuý đá của đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch, rồi đem về để cả hai cùng nhau sử dụng trên gác lửng, số ma tuý còn lại chưa sử dụng hết cả hai cất vào chiếc ví màu nâu rồi giấu trên la phông trần nhà. Ngày 18/11/2023, bị cáo L điều khiển xe máy hiệu Honda loại Vision biển số 72F1-283.16 đến khu vực Xóm L, phường T, TP . để mua 1.000.000đồng ma tuý đá của một đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch, rồi đem về, cả hai cùng nhau sử dụng ma túy trên gác lửng, số ma tuý đá còn lại chưa sử dụng hết cả hai cất vào ví màu nâu giấu trên la phông. Cả hai lần cất giấu ma tuý đá trên la phông trần nhà của bị cáo L và bị cáo C đều với mục đích sử dụng cho lần sau.

Vào khoảng 00h30 ngày 19/11/2023, bị cáo L điều khiển xe máy hiệu Vision BS: 72F1-28316 chở bị cáo C đi từ nhà tại 8 đường N, Phường G, TP . ra hướng đường N, phường G, TP .. Tại đây, bị cáo L gặp một nhóm thanh niên gồm: Nguyễn Quốc C1, Nguyễn Quốc A, Trần Tiến H2 đang ngồi ở lòng đường ăn nhậu, cản trở việc lưu thông nên bị cáo L có dừng xe lại và chửi nhóm thanh niên này. Lúc này, hai bên xảy ra xích mích, L xuống xe, bị cáo L lấy từ trong túi quần một khẩu súng rulo rồi chỉ vào mặt C1 và lấy một ghế nhựa đánh C1 nhưng không gây thương tích. Sau khi được can ngăn, đến khoảng 01 giờ cùng ngày, bị cáo L điều khiển xe máy chở bị cáo C về thì lại gặp nhóm thanh niên này vẫn đang ăn nhậu. Khi thấy bị cáo L, nhóm thanh niên đứng lên chặn xe bị cáo L và hỏi lý do vì sao bị cáo L đánh C1. Thấy vậy, bị cáo L dừng xe lại và tiếp tục lấy trong túi quần phía trước bên phải khẩu súng rulo và chỉ về hướng nhóm thanh niên. Tuy nhiên, bị cáo L được bị cáo C can ngăn nên cả hai cùng điều khiển xe máy về nhà. Đến khoảng 05giờ ngày 19/11/2023, Công an phường G, TP . kiểm tra tại nhà của bị cáo C thì bắt quả tang bị cáo L và bị cáo C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, đồng thời thu giữ 02 (hai) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu-trong suốt; 01 (một) đồ vật có hình dạng giống súng Rulo màu nâu cùng nhiều tang vật khác có liên quan.

Tại bản kết luận giám định ma túy số 472/KL ngày 23/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh B-VT kết luận: 02 (hai) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu trong suốt (kí hiệu mẫu A) có khối lượng 3,9482 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 7537/KL-KTHS ngày 12/12/2023 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ C2 (C09B) – TP . Hồ Chí Minh kết luận: Khẩu súng gửi giám định là đồ chơi nguy hiểm, không phải là vũ khí quân dụng. Hiện tại khẩu súng trên còn đầy đủ các bộ phận và hoạt động bình thường.

** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:*

- Cơ quan Công an thu giữ vật chứng và các tài sản gồm:

+ 02 (hai) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu- trong suốt- được niêm phong- đây là số ma túy còn lại sau khi sử dụng, do L mua về và cất giấu tại nhà của C. Sau giám định được niêm phong trong một phong bì số 472/KL ngày 23/11/2023 có dấu của Phòng K Công an tỉnh B-VT.

+ 01 (một) đồ vật có hình dạng giống súng Rulo màu nâu, dài khoảng 20cm- được niêm phong- đây là đồ chơi nguy hiểm do L mua về sử dụng;

+ 01 (một) nỏ thuỷ tinh là dụng cụ sử dụng ma tuý- đây là dụng cụ sử dụng ma túy do C mua từ trước;

+ 01 (một) bình nhựa bên trong có chứa nước, phía trên có đục 2 (hai) lỗ tròn, 01 (một) lỗ có cắm 01 (một) ống hút- đây là dụng cụ sử dụng ma tuý, do C chuẩn bị từ trước;

+ 01 (một) ví da màu nâu đã qua sử dụng- dùng để cất giấu ma túy;

+ 01 (một) ghế nhựa màu đỏ, cao 46cm- được niêm phong;

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision màu đỏ, BKS: 72F1-283.16, số máy JF33E0630205, số khung RLHJF3314DY550057. Qua điều tra xác định xe mày do chị Nguyễn Thị H3, sinh năm 1981, trú tại thôn E, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đứng tên chủ sở hữu. Chị H3 bán lại cho anh Tô Trọng D, sinh năm 1976 là người trước đây sống như vợ chồng với của bị cáo C, anh D đưa xe này cho bị cáo C mượn để làm phương tiện đi lại và bị cáo C đã cho bị cáo L mượn để đi mua ma túy. Anh Tô Trọng D không biết việc bị cáo L sử dụng xe máy làm phương tiện mua ma tuý.

- Xử lý vật chứng:

+ Ngày 05/3/2024, Viện kiểm sát ra quyết định trả lại tài sản là chiếc xe máy hiệu Honda loại Vision màu đỏ, biển số 72F1-283.16 cho chủ sở hữu là anh Tô Trọng D. Anh D đã nhận lại xe và không yêu cầu gì.

+ Đối với khẩu súng đã được niêm phong theo kết luận số: 7537/KL-KTHS ngày 12/12/2023 của P (C09B) – TP ., Cơ quan CSĐT Công an T1 chuyển theo hồ sơ xử phạt hành chính về hành vi sử dụng đồ chơi nguy hiểm của Kim Ngọc L.

+ Đối với các vật chứng còn lại được chuyển đến cơ quan Thi hành án dân sự T2 chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 59/CT-VKSVT ngày 07-3-2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Kim Ngọc L và bị cáo Nghĩa Huệ C, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với hai đối tượng đã bán ma tuý cho bị cáo L (hiện chưa rõ lai lịch, chưa làm việc được), Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm việc được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi bị cáo Kim Ngọc L dùng ghế đánh Nguyễn Quốc C1: Do không để lại thương tích, đồng thời Nguyễn Quốc C1 từ chối giám định thương

tích. Do đó không có cơ sở xử lý hình sự đối với bị cáo L về hành vi này. Cơ quan CSĐT Công an T1 đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo Kim Ngọc L.

Đối với hành vi sử dụng súng là đồ chơi nguy hiểm, Cơ quan CSĐT Công an T1 đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo Kim Ngọc L.

Mặc dù bị cáo Kim Ngọc L và bị cáo Nghĩa Huệ C khai nhận vào các ngày 17/11/2023 và 18/11/2023 cả hai đã sử dụng ma túy cùng nhau tại nhà của C. Tuy nhiên, các bị cáo sống như vợ chồng với nhau, tại thời điểm bắt quả tang, cả hai chỉ có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chứ không có hành vi khác. Do đó, không đủ cơ sở xử lý bị cáo Kim Ngọc L và bị cáo Nghĩa Huệ C về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Kim Ngọc L và bị cáo Nghĩa Huệ C đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo. Các bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo Kim Ngọc L và Nghĩa Huệ C, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Kim Ngọc L từ 24 đến 30 tháng tù; xử phạt bị cáo Nghĩa Huệ C từ 12 đến 18 tháng tù; đề nghị không xử phạt hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong sau giám định, 01 nỏ thuỷ tinh, 01 bình nhựa bên; 01 ví da màu nâu và 01 ghế nhựa màu đỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Kim Ngọc L và bị cáo Nghĩa Huệ C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 05giờ 00phút ngày 19/11/2023, tại địa chỉ: 8 đường N, phường G, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an phường G, TP . khám xét, bắt quả tang bị cáo Kim Ngọc L và bị cáo Nghĩa Huệ C đang có hành vi tàng trữ trái phép 3,9482gam ma túy, loại Methamphetamine.

Bị cáo Kim Ngọc L và bị cáo Nghĩa Huệ C khai nhận: Các bị cáo sống chung với nhau như vợ chồng, cùng sử dụng ma túy, số ma túy bị cơ quan chức năng thu giữ là do bị cáo Kim Ngọc L mua ở khu vực phường T, TP . của một người không rõ nhân thân lai lịch. Sau khi mua được ma túy các bị cáo cùng nhau sử dụng một ít, số ma túy còn lại các bị cáo thống nhất tàng trữ lại, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi bị cáo Kim Ngọc L và bị cáo Nghĩa Huệ C đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; các bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi, biết việc tàng trữ ma túy bị Nhà nước cấm nhưng vẫn thực hiện, nhằm mục đích có ma túy để sử dụng đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo phạm tội lần đầu nên cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo cho tốt làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Kim Ngọc L và bị cáo Nghĩa H1 Chi không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Bị cáo Kim Ngọc L và bị cáo Nghĩa H1 Chi thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tính chất đồng phạm và hình phạt:

Bị cáo Kim Ngọc L và bị cáo Nghĩa Huệ C cùng cố ý thực hiện một tội phạm, nhưng không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo L là người có vai trò lớn hơn bị cáo C, bị cáo L là người trực tiếp đi mua ma túy, còn bị cáo C là đồng phạm giúp sức nên bị cáo L phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo C. Bị cáo C có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có chồng, phải nuôi 03 con nhỏ nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định; 01 nỏ thuỷ tinh là dụng cụ sử dụng ma tuý; 01 (một) bình nhựa bên trong có chứa nước, phía trên có đục 2 lỗ tròn, 01 lỗ có cắm, 01 ống hút là dụng cụ sử dụng ma tuý; 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng; 01 ghế nhựa màu đỏ là tang vật vụ án và có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Kim Ngọc L và bị cáo Nghĩa Huệ C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Kim Ngọc L 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 19 tháng 11 năm 2023.

- Xử phạt bị cáo Nghĩa Huệ C 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 19 tháng 11 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong số 472/KL-KTHS-MT ngày 23/11/2023 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh T1.

- 01 nỏ thuỷ tinh là dụng cụ sử dụng ma tuý.

- 01 (một) bình nhựa bên trong có chứa nước, phía trên có đục 2 lỗ tròn, 01 lỗ có cắm, 01 ống hút là dụng cụ sử dụng ma tuý.

- 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng.

- 01 ghế nhựa màu đỏ.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 132/BB-CCTHADS ngày 12/3/2024.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Kim Ngọc L và bị cáo Nghĩa Huệ C, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Kim Ngọc L và bị cáo Nghĩa Huệ C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Kiên